

CHÚA NHẬT 3 THƯỜNG NIÊN B THEO TIẾNG CHÚA KÊU GỌI

+++

A. DẪN NHẬP.

Tuần trước chúng ta đã đề cập đến ơn gọi của mọi người : Chúa muốn con người hợp tác với Chúa trong việc ban phát ơn cứu độ vì Chúa không muốn làm việc một mình. Tuần này chúng ta suy niệm việc Đức Giêsu khởi sự rao giảng Tin mừng cùng với lời kêu gọi "*Hãy sám hối và tin vào Tin mừng*" để được vào Nước Trời và được hưởng ơn cứu độ Chúa thương ban.

Để thực hiện chương trình này, Chúa đã chọn một số người cộng tác với Ngài trong việc rao giảng này, trước hết Chúa đã gọi 4 ngư phủ đầu tiên làm tông đồ là Anrê và Phêrô, Giacôbê và Gioan. Trông thấy các ông đang đánh cá, Chúa chỉ gọi các ông rất vắn tắt : "*Hãy theo Ta*", thế mà các ông đã dứt khoát từ bỏ mọi sự mà đi theo Chúa.

Thái độ từ bỏ dứt khoát của 4 Tông đồ là mẫu gương đẹp cho mọi Kitô hữu. Trong cuộc sống hằng ngày Chúa vẫn kêu gọi chúng ta theo Chúa, Chúa vẫn khích lệ chúng ta cố gắng sống xứng đáng một Kitô hữu chính danh. Muốn đáp lại lời mời gọi của Chúa, chúng ta cần phải nỗ lực làm việc, chịu đựng vất vả hy sinh, đôi khi phải hy sinh cả tính mạng để tỏ lòng trung thành với Chúa và xứng đáng là tông đồ của Ngài.

B. TÌM HIỂU LỜI CHÚA.

+ **Bài đọc 1** : Gn 3,1-5.10.

Giona là một trong số 12 tiên tri nhỏ của người Do thái, nên sách Giona cũng chỉ là một tác phẩm nhỏ. Sách này được viết ra để loan báo tính cách phổ quát của Tin mừng, nghĩa là Thiên Chúa yêu thương tất cả mọi người, muốn cho mọi người được ơn cứu độ, không phân biệt chủng tộc, màu da hay một nền văn hoá nào.

Thiên Chúa sai tiên tri Giona đến thành Ninivê rộng lớn để công bố lời Thiên Chúa phán quyết hủy diệt những kẻ ngoại đạo, theo những tư tưởng ông nhận được tại Israel. Ông ngại ngùng và cố tình đi hướng khác, nhưng Chúa cho tàu chở Giona bị bão, thủy thủ quăng ông xuống biển. Một con cá nuốt ông vào bụng rồi nhả ông trên bờ biển Ninivê. Cuối cùng Giona chỉ còn đành theo lệnh Chúa vào thành rao giảng. Kết quả là thành Ninivê đã hoán cải ngay sau lần giảng đầu tiên của Giona. Dân thành Ninivê đã được ơn tha thứ.

+ **Bài đọc 2** : 1Cr 7, 29-31.

Thánh Phaolô nhắc nhở các tín hữu Côrintô về giá trị của thực tại trần gian. Tất cả chỉ mỏng manh không có gì là tuyệt đối vững bền, cho nên đừng dính bám vào của cải trần gian. Chỉ có Chúa là Đấng tuyệt đối và là cùng đích và duy nhất của cuộc sống, còn tất cả chỉ là tương đối và chóng qua.

Vì thế, thánh Phaolô đưa ra một lời kêu gọi có vẻ nghịch lý nhưng thực sự đó là chân lý: "*Ai có vợ hãy ăn ở như không có, ai than khóc hãy ăn ở như không than khóc, kẻ hân hoan hãy ăn ở như không hân hoan, người mua sắm hãy ăn ở như không có*

gì". Chỉ những ai ý thức được chân lý này mới có thể từ bỏ tất cả để theo đuổi mục đích tối hậu là chiếm hữu được Thiên Chúa.

+ **Bài Tin mừng** : Mc 1,14-20.

Bài Tin Mừng hôm nay có thể được chia thành 2 phần:

- *Phần một* : Sau khi Gioan bị bỏ tù, Đức Giêsu khởi sự sứ vụ rao giảng Tin mừng ở Galilêa, một vùng đất có đa số là dân ngoại. Nội dung việc rao giảng của Ngài là : "*Thời giờ đã mãn và Nước Thiên Chúa đã đến gần. Hãy sám hối và tin vào Tin mừng*".

- *Phần hai* : Để loan báo Nước Thiên Chúa, Đức Giêsu gọi 4 môn đệ đầu tiên mà 3 trong 4 ông đã có dịp gặp Ngài trước kia ở Giuđêa do ông Gioan Tẩy giả giới thiệu là Anrê và Phêrô, Giacôbê và Gioan. Ngài mời gọi các ông rời bỏ tất cả, từ bỏ cả địa vị xã hội và gia đình của họ để trở nên Tông đồ.

C. THỰC HÀNH LỜI CHÚA.

Thiên Chúa vẫn mời gọi con người

Bài Tin mừng hôm nay nói về những việc xảy ra sau khi Đức Giêsu khởi sự rao giảng. Chúng ta nhận ra hai ý tưởng chính :

* Tóm tắt việc Chúa rao giảng : giới thiệu Nước Thiên Chúa và điều kiện để được vào Nước Thiên Chúa : sám hối và tin vào Tin Mừng.

* Đức Giêsu chọn 4 Tông đồ đầu tiên đang khi các ông thả lưới dưới biển.

I. ĐỨC GIÊSU ĐI RAO GIẢNG TIN MỪNG.

1. Đề tài rao giảng.

Sau khi đã ăn chay cầu nguyện 40 đêm ngày trong hoang địa, Đức Giêsu bỏ xứ Giuđêa vì ở đây không thuận tiện cho việc rao giảng, nhất là sau khi Gioan bị bắt. Chúa trở về Galilêa để rao giảng Tin mừng vì ở đây dân chúng dễ chấp nhận lời Chúa hơn ; đảng khác Hêrôđê cũng ít biết đến Ngài nên không có gì đáng ngại.

Nội dung việc rao giảng của Đức Giêsu là : "*Thời giờ đã mãn và Nước Thiên Chúa đã gần đến. Hãy sám hối và tin vào Tin Mừng*". Đức Giêsu loan báo cho họ biết thời giờ Thiên Chúa dự liệu đời đời để Nước Người trị đến thì nay đã đến. Thời giờ mong chờ Đấng Cứu thế đã hết, vì Đấng Cứu thế đã đến rồi. Chúa dạy họ hãy dọn lòng để thực hiện những điều kiện để được vào Nước đó.

Đây là hai điều kiện để được vào Nước đó :

a) Hãy sám hối.

Sám hối là một thái độ cởi bỏ những chướng ngại là tội lỗi, để sẵn sàng đón nhận những chân lý phải tin.

Sám hối là ăn năn thống hối về các lỗi lầm của mình. Theo nguyên ngữ, Metanoia có nghĩa là trở về, có ám chỉ một thái độ từ bỏ tâm trạng cũ, một não trạng xưa. Việc sám hối đây không phải chỉ bỏ một số tội lỗi, hay lo buồn về một hành vi quá khứ đáng tiếc, nhưng là quay trở về hoàn toàn. Từ quay trở về căn bản là trở về

với Thiên Chúa, con người sẽ trở về với chính mình. Với thái độ quay trở về, thay đổi nào trạng cũ xưa, con người mới đáng đón nhận Tin Mừng từ Thiên Chúa ban cho.

Đức Giêsu bắt đầu sứ vụ bằng lời kêu gọi "**Hãy sám hối**". Lời này được gửi đến ai? Dĩ nhiên là gửi đến những người tội lỗi trước tiên, nhưng cũng gửi đến tất cả mọi người nữa, kể cả những người tốt lành. Việc sám hối đối với những người tội lỗi thì dễ hiểu, còn đối với người tốt lành thì khó hiểu, bởi vì họ không thấy có gì phải sám hối. Họ thấy lỗi của người khác rõ ràng, còn đối với họ thì rất mù mờ, họ có thể lên án người khác mà lại quên chính bản thân mình. Đúng như người ta nói: *"Bàng quan giả tỉnh, đương cục giả mê"*: việc người thì sáng, việc mình thì quáng.

Truyện: Việc mình thì quáng.

Thi sĩ La Fontaine, một nhà thơ ngụ ngôn của Pháp, có kể chuyện như sau: Một hôm, chúa tể sơn lâm triệu tập cả triều thần nhà thú lại và phán bảo:

- Hiện nay tất cả chúng ta đều bị bệnh dịch hoành hành. Theo trầm xét thấy thì hẳn có người đã phạm tội xúc phạm đến Thượng Đế. Bởi vậy, theo ý trẫm thì tất cả mọi người đều phải thú tội. Ai có tội nặng hơn cả thì phải làm con vật hy sinh đền tội. Có như vậy, mới mong Thượng Đế nguôi cơn giận, tha phạt cho toàn dân. Thế là mọi người đều lần lượt thú nhận tội lỗi.

Trước hết sư tử thú nhận hay ăn cừu, ăn nai, đôi khi ăn cả thịt người.

Sau sư tử, các con thú khác cũng ra trước mặt mọi người thú tội một cách công khai.

Cuối cùng, một chú lừa hiền lành, khờ khạo, than rằng mình cũng có ăn một ít cỏ mà không xin phép chủ ruộng.

Thế là cả hội đồng đứng lên la hét buộc tội chú lừa, cho chú lừa là kẻ phạm tội nặng nhất, là nguyên nhân của tai họa.

Lắm khi chúng ta cũng có thái độ của thú đối với người đồng loại của chúng ta. Tội ác đê nặng con người của chúng ta, chúng ta không thấy được. Nhưng một lỗi lầm nhỏ bé của người bên cạnh đã khiến chúng ta phẫn uất và lên án gắt gao.

Sám hối là nhận diện con người của chúng ta, và khi cảm nhận được lòng tha thứ của Chúa, chúng ta hãy sẵn sàng tha thứ cho những người chung quanh.

(Cử hành phụng vụ Chúa nhật, năm B, tr 117)

Con người sám hối trước hết phải thấy không hài lòng với chính mình và kể đó phải mong muốn cho mình được tốt hơn. Phải ý thức có một cái gì đó sai lạc hoặc ít ra là còn thiếu. Cảm nghiệm sám hối bắt đầu với sự nhận biết rằng mình chưa phải là con người hoàn thiện, mình chưa phải là điều mình phải là.

Sám hối cũng cần có một sự can đảm: can đảm nhận ra thực trạng của mình, can đảm phá bỏ con đường cũ để theo con đường mới, phải giết con người cũ để mặc lấy con người mới. Sự can đảm này rất cần thiết, bởi vì con người thường thích đi trên những đường xưa lối cũ, con người thường đã lún sâu trong những thói quen đã ăn sâu, cho nên thay đổi là rất khó.

Sám hối còn đòi con người biết hạ mình khiêm nhường nhận lỗi lầm của mình, không đổ lỗi cho người khác, con người biết cam đảm nói lên: lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng. Khiêm nhường hạ mình xuống là một điều kiện để được Chúa ban ơn tha thứ.

Truyện: Ma quỷ và sám hối.

Một hôm Satan kêu trách Chúa rằng:

- Chúa thật là bất công ! Cụ thể là có rất nhiều kẻ phạm đủ thứ tội ác, thế mà Ngài vẫn hay tha tội cho chúng. Có nhiều kẻ sa đi ngã lại nhiều lần cùng một thứ tội, mà khi chúng ăn năn sám hối thì Ngài vẫn tha thứ cho chúng. Còn tôi, tôi chỉ phạm tội không vâng lời Ngài duy chỉ một lần, thế mà Ngài kết án phạt tôi phải hoả ngục đời đời, và không bao giờ tha thứ cho tôi. Bây giờ Thiên Chúa ôn tồn nói với tên quỉ kia rằng :

- Sở dĩ Ta tha tội cho con cái loài người tội lỗi vì chúng khiêm tốn nhận mình là kẻ có tội, và hồi tâm sám hối, quyết tâm canh tân đời sống. Còn người, từ ngày người phạm tội kiêu ngạo bất tuân lời Ta và bị phạt trong hoả ngục đến nay, đã có bao giờ người khiêm nhường nhận lỗi và hồi tâm sám hối để xin Ta tha thứ cho người hay chưa ?

b) Hãy tin vào Tin Mừng.

Phải thi hành hai điều kiện thì mới được vào Nước Trời : Sám hối và tin vào Tin Mừng. Nhưng Tin Mừng nào ?

Ở đây Marcô dùng một từ ngữ chuyên môn. Thoạt đầu chữ "Tin Mừng" gợi lên những buổi trọng đại trong đời sống xã hội. Sứ giả của nhà vua được sai đi thông cáo cho toàn dân thiên hạ biết những sự vui mừng có liên hệ mật thiết đến hạnh phúc của họ. Nào là việc mới có một hoàng đế lên ngôi, ngài vừa có một thái tử, ngài lập đồng cung thái tử lên chức kế vị ngai vàng, chẳng hạn... Đó là những Tin mừng vì mật thiết liên hệ đến đời sống ấm no của chư dân. Nhưng phần lớn, đó chỉ là những tin mừng chủ quan và hạn chế.

Tin Mừng đích thực cho mọi thời và mọi nơi đúng như lời các thiên sứ đã loan báo cho mục đồng là Chúa Cứu thế đã giáng sinh. Thành ra khi sách Tân ước dùng chữ Tin Mừng và giục chúng ta tin vào Tin Mừng, thì chúng ta phải hiểu đây chính là *sứ điệp cứu độ* : Thiên Chúa đã thi hành kế hoạch cứu thế của Ngài khi sai Con của Ngài đến chịu chết và sống lại cho loài người chúng ta. Đó là Tin Mừng của Thiên Chúa công bố trong thời đại cuối cùng. Và nội dung Tin Mừng ấy toàn nói về Đức Giêsu Kitô ; và cũng là chính Đức Giêsu Kitô. Rao giảng Tin Mừng của Thiên Chúa là công bố kế hoạch cứu thế của Ngài trong Đức Giêsu Kitô, là công bố đời sống và sự nghiệp của Đức Giêsu Kitô, là công bố chính Đức Giêsu Kitô. Nên Tin Mừng và Đức Giêsu Kitô cũng là một.

Vậy, đã có Đức Giêsu Kitô là sứ giả đặc biệt của Thiên Chúa để rao giảng Tin Mừng ; Ngài đã đến đất Galilêa dân ngoại để làm chứng Tin Mừng phải được mang đến cho các dân tộc. Hơn nữa Người đã rao giảng Tin Mừng khi thực hiện việc chịu chết và sống lại để cứu thế ; thì không những từ nay người ta phải hồi cải và tin vào Tin Mừng, và hơn nữa phải có nhiều người đi rao giảng Tin mừng ấy.

(GM Nguyễn sơn Lâm, Lời Chúa các Chúa nhật năm B, tr 244-245)

II. ĐỨC GIÊSU CHỌN 4 TÔNG ĐỒ ĐẦU TIÊN.

Đức Giêsu bắt đầu chức vụ công khai bằng rao giảng Tin Mừng về Nước Thiên Chúa. Tin Mừng này rõ ràng ngày càng liên hệ đến bản thân và chức vụ của Ngài. Thời gian tại thế ngắn ngủi mà ý định mà mọi người khắp thế giới phải được nghe Tin Mừng cứu độ. Vậy việc gọi và chọn môn đệ để huấn luyện và sai đi là cần thiết.

Chúa gọi 4 môn đệ đầu tiên vào thời gian trước ngày rao giảng và làm phép lạ tại Capharnaum. Các ông này là những người bình thường chuyên nghề đánh cá, tính tình thì mộc mạc dễ thương, không có cao vọng gì.

1. Chúa gọi Phêrô và Anrê.

Từ Giuđêa trở về, các ông lại tiếp tục công việc thường nhật của các ông là đánh cá. Chính trong lúc đang hành nghề mà Chúa đã kêu gọi các ông. Các ông sinh sống bằng nghề đánh cá ở Biển hồ. Biển này dài 21 cây số và rộng 12 cây số, mang nhiều tên khác nhau : Biển hồ, hồ Gê-nê-sareth hoặc biển hồ Tiberiade. Gọi là Tiberiade vì vua Antipas muốn lấy lòng vua Tibère nên khi xây một thành phố ở Biển hồ đã lấy tên Tibère mà đặt. Tại đây, khi nghe tiếng Chúa gọi, các ông đã bỏ tất cả mà đi theo Chúa.

2. Chúa gọi Giacôbê và Gioan.

Hai ông này là anh em con ông Giêbêđê và bà Salomê, làm nghề chài lưới và thường hợp tác với Simon và Anrê (Lc 15,10) và sống không cách xa nhau. Sau khi Chúa gọi, hai ông cũng mau mắn bỏ mọi sự mà theo Chúa.

3. Cách thức Chúa gọi.

Chúa gọi các ông một cách gọn gàng và đơn sơ : "**Hãy theo Ta**". Vừa nghe, chúng ta thấy 4 ông này tưởng chừng bị thôi miên, vừa nghe một tiếng nói đã đứng lên theo ngay, không suy nghĩ, không tính toán.

Thật ra, bốn ông này không xa lạ gì với Chúa Giêsu. Ít ra, hai người đã biết Chúa Giêsu lúc ông Gioan Tẩy giả giới thiệu cho Anrê và Gioan khi Chúa Giêsu đi ngang qua "*Đây là Con chiên Thiên Chúa, Đáng gánh tội trần gian*". Hai ông nghe xong liền đi theo Chúa Giêsu, đàm đạo với Ngài từ 4 giờ chiều tới tối. Sau đó, ông Anrê lại giới thiệu Simon cho Chúa Giêsu và Chúa đã nói với Simon : "*Người sẽ được gọi là Kê-pha*" nghĩa là đá.

Ta có cảm giác như Đức Giêsu có cái nhìn hết sức lôi cuốn. Ngài không nói : "Ta có một hệ thống thần học muốn đầu tư vào các người, Ta có một số triết thuyết muốn các người suy nghĩ, Ta muốn được thảo luận với các người". Nhưng Ngài chỉ phán : "Hãy theo Ta". Tất cả đều bắt đầu bằng một xúc động từ thâm tâm, làm nảy sinh lòng trung thành không gì lay chuyển nổi.

Nói thế không có nghĩa là một khi đã theo Chúa Giêsu chẳng có ai suy nghĩ gì cả, nhưng phần đông chúng ta, theo Chúa Cứu thế như là "**phải lòng**", là bắt đầu yêu vậy. Nói theo số đông, sở dĩ chúng ta theo Chúa Giêsu chẳng phải do điều Ngài đã phán, nhưng do tất cả những gì vốn tự có nơi Ngài.

Truyện : Montalembert và cô con gái.

Văn hào Montalembert có một cô con gái dang mình làm nữ tu. Ông viết : "*Người tình ấy là ai, chết treo trên cây thập giá mà có thể lôi kéo như vậy ? Người tình ấy là ai mà có một sức hấp dẫn không cưỡng lại được, như một con chim mồi sà xuống và cuốn đi ? Phải chăng đó là một người ? Không. Đó là Thiên Chúa. Đó là bí ẩn, đó là chìa khóa đưa vào cõi thâm sâu. Chỉ có Thiên Chúa mới có thể thành công và đòi hỏi một cuộc hy sinh như thế*".

Ngài không gọi để họ gặp mọi sự dễ dãi, thoải mái, Ngài gọi họ để phục vụ. Ngài gọi họ vào một nhiệm vụ mà họ phải dành cả đời sống, phải hăng say gấp rút để cuối cùng, phải chết cho Ngài và cho đồng loại. Ngài gọi họ vào một nhiệm vụ mà chẳng những họ không được gì cho riêng mình, nhưng còn phải hiến dâng tất cả cho Ngài và cho tha nhân.

4. Thái độ của các ông.

Khi Đức Giêsu kêu gọi các ông theo Ngài, các ông đã có thái độ nào ? Ta hãy nghe thánh Marcô kể lại :*"Hai ông bỏ cha là Giêbêđê ở lại trên thuyền cùng với các người làm và đi theo Ngài"*. Tác giả hình như muốn cho chúng ta thấy hai ông đã phải hy sinh lớn lao : hai ông không những bỏ chài lưới, nhưng bỏ cả cha già tức là bỏ cả gia đình để theo Chúa. Chúa đã lôi cuốn được người ta bỏ mọi sự mà theo Ngài. Mà Chúa cũng muốn cho người ta thấy rằng muốn theo Chúa thì phải bằng lòng bỏ tất cả.

Thực vậy, các tông đồ đầu tiên thoát ly mọi sự trước kia đã ràng buộc các ông là để gắn bó với Chúa Giêsu. Các ông đi theo Ngài một cách tin tưởng mà không hỏi xem Ngài sẽ dẫn các ông đi đến đâu và tương lai sẽ ra sao. Các ông đi theo Ngài để chia sẻ vui sướng, nhưng đồng thời cũng đồng lao cộng khổ với Ngài. Các ông đi theo Ngài để lãnh nhận lời giáo huấn, lấy đó là mẫu mực cho đời sống mình trước hết, để rồi sau đó tuyên xưng giáo thuyết của Ngài và truyền bá giáo thuyết đó cho mọi người.

Truyện : Ai yêu tổ quốc hãy theo ta.

Trận chiến giữa Pháp và hai nước liên kết Ý và Áo đầu năm 1796, kết liễu ngày 17.11.1796 như sau :

Đại tướng Bonaparte đưa quân đến một địa điểm, có cái cầu bắc qua trận tuyến địch. Trong lúc trận thế đang nguy, Đại tướng Bonaparte hô tiến qua cầu. Không một ai qua ! Đại tướng xuống ngựa, giựt lá cờ quân đoàn chân bước qua cầu, miệng hô :*"Ai yêu tổ quốc thì theo ta"*. Ngó lại, trên cầu chỉ có một mình mà lá cờ đã rách nhiều mảnh vì đạn của quân địch. Khi ấy có cậu bé mới 13 tuổi đánh trống thúc quân. Hai tay đập mạnh vào trống chân bước qua cầu theo Đại tướng. Quân sĩ tràn theo qua cầu, Đại tướng Bonaparte toàn thắng và cũng chấm dứt cuộc chiến tranh ấy.

Tám năm sau, Bonaparte là hoàng đế Napoléon trở lại chỗ cũ, có nghi lễ đón tiếp rất linh đình. Hoàng đế Napoléon muốn bắt tay cậu bé Vidal đã 21 tuổi hiện trong quân đoàn đó.

Hỏi đến Vidal thì cậu đã đi nghỉ phép để đưa đám tang mẹ. Hoàng đế Napoléon bãi bỏ tất cả lễ nghi quân cách, đi thẳng đến làng Vidal, theo sau đám tang đến huyết, đọc bài diếu văn. Rồi đi bộ với Vidal trở về. Vidal từ chối và mời Hoàng đế lên xe. Hoàng đế Napoléon đáp :*"Tám năm trước con đã liều chết theo ta trên con đường chết, nay trên đường đau khổ con cho ta theo con cho có bạn"* (Mục sư Lê Văn Thái, Những tia sáng tập 2, tr 5).

Bài Tin Mừng hôm nay chỉ cho ta cách thức mở ngỏ lòng ra để Chúa Giêsu bước vào ; đồng thời cũng cho chúng ta thấy rõ cái giá chúng ta phải trả nếu chúng ta muốn làm được điều này : chúng ta phải thực hành những gì các Tông đồ đã làm, chúng ta phải sẵn lòng chấp nhận cái giá các ngài đã phải trả, chúng ta phải sẵn lòng thiêu hủy mọi chiếc cầu phía sau chúng ta để bước theo Chúa Giêsu bất cứ nơi nào Ngài muốn dẫn đi.

Nếu chúng ta quyết định làm điều các Tông đồ đã làm, nếu chúng ta quyết định liều bỏ mọi sự vì Chúa Giêsu thì Ngài cũng sẽ làm cho chúng ta những gì Ngài đã làm cho các vị ấy. Ngài sẽ biến chúng ta nên những thành viên chia sẻ công việc của Ngài, và ban cho đời sống chúng ta một ý nghĩa mới vượt quá mọi niềm ước mơ vĩ đại nhất của chúng ta.

Lm Giuse Đinh lập Liễm

Giáo xứ Kim phát

Đà Lạt